

PHẦN I: HƯỚNG DẪN TỰ HỌC

BÀI 38: THỰC HÀNH VIẾT BÁO CÁO NGẮN VỀ KÊNH ĐÀO XUY-Ê VÀ KÊNH ĐÀO PANAMA

I- CHUẨN BỊ

Bản đồ Các nước trên thế giới và bản đồ Tự nhiên thế giới

II- NỘI DUNG THỰC HÀNH

Bài tập số 1:

a. Yêu cầu: Xác định kênh Xuy-ê trên bản đồ Các nước trên thế giới và bản đồ Tự nhiên thế giới.

b.

Câu hỏi số 1: Dựa vào bảng số liệu 38.1 trang 147 SGK, hãy tính xem quãng đường vận chuyển được rút ngắn bao nhiêu hải lí và bao nhiêu phần trăm so với tuyến đi vòng qua châu Phi.

Gợi ý công thức tính:

- Khoảng cách được rút ngắn = Khoảng cách vòng châu Phi - Khoảng cách qua Xuy-ê
VD: Ô –đét-xa – Mum-bai (Bom-bay)= 11818 – 4198 = 7620 (hải lí)
- Tính phần trăm khoảng cách rút ngắn = $\frac{\text{Khoảng cách rút ngắn}}{\text{Khoảng cách vòng châu Phi}} \times 100 (\%)$
VD: Ô –đét-xa – Mum-bai (Bom-bay)= $\frac{7620}{11818} \times 100 = 64\%$

Sau khi tính được kết quả điền vào bảng sau:

Tuyến	Khoảng cách được rút ngắn khi qua kênh đào Xuy-ê	
	Hải lí	%
Ô –đét-xa – Mum-bai (Bom-bay)	7620	64
Mi-na al A-hma-đi – Giê-noa		
Mi-na al A-hma-đi – Rôt-tec-đam		
Mi-na al A-hma-đi – Ban-ti-mo		
Ba-lik-pa-pan – Rôt-tec-đam		

Câu hỏi số 2: Dựa vào thông tin mục III- Tư liệu tham khảo trang 149 SGK và kiến thức bản thân, hãy cho biết sự hoạt động đều đặn của kênh Xuy-ê đem lại những lợi ích gì cho ngành hàng hải thế giới?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu hỏi số 3: Nếu kênh đào Xuy-ê bị đóng cửa thì sẽ gây những tổn thất kinh tế như thế nào đối với Ai Cập, đối với các nước ven Địa Trung Hải và Biển Đen?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

c. Viết báo cáo ngắn về kênh đào Xuy-ê theo nội dung sau:

- Vị trí
 - Đặc điểm (chiều dài, chiều rộng)
 - Năm xây dựng
 - Lợi ích của kênh đào
-
-
-
-
-
-
-
-
-

Bài tập số 2:

a. Yêu cầu: Xác định kênh Pa-na-ma trên bản đồ Các nước trên thế giới và bản đồ Tự nhiên thế giới.

b.

Câu hỏi số 1: Dựa vào bảng số liệu 38.2 trang 148 SGK, hãy tính xem quãng đường vận chuyển được rút ngắn bao nhiêu hải lí và bao nhiêu phần trăm so với tuyến đi vòng qua Nam Mỹ.

Gợi ý:

- Cách tính khoảng cách được rút ngắn = Khoảng cách vòng qua Nam Mỹ - Khoảng cách qua kênh Pa-na-ma

VD: Niu Iooc – Xan Phran-xi-xcô = 13107 – 5263 = 7844 (hải lí)

- Tính phần trăm khoảng cách rút ngắn = $\frac{\text{Khoảng cách rút ngắn}}{\text{Khoảng cách vòng qua Nam Mỹ}} \times 100 (\%)$

VD: Niu Iooc – Xan Phran-xi-xcô = $\frac{7844}{13107} \times 100 = 60\%$.

Sau khi tính, điền kết quả vào bảng sau:

Tuyến	Khoảng cách được rút ngắn khi qua kênh đào Pa-na-ma	
	Hải lí	%
Niu Iooc – Xan Phran-xi-xcô	7844	60
Niu Iooc – Van-cu-vơ		
Niu Iooc – Van-pa-rai- xô		
Li-vơ-pun – Xan Phran-xi-xcô		
Niu Iooc – I-cô-ha-ma		
Niu Iooc – Xít-ni		
Niu Iooc – Thượng Hải		
Niu Iooc – Xin-ga-po		

Câu hỏi số 2: Dựa vào mục III- Tư liệu tham khảo trang 150 SGK và kiến thức của bản thân, hãy cho biết lợi ích của kênh đào Pa-na-ma cho sự tăng cường giao lưu giữa các nền kinh tế vùng châu Á-Thái Bình Dương với nền kinh tế Hoa Kỳ?

.....

.....

.....

.....

.....

Câu hỏi số 3: Tại sao nói việc Hoa Kỳ trao trả kênh đào Pa-na-ma cho chính quyền và nhân dân Pa-na-ma là một thắng lợi to lớn của Pa-na-ma?

.....

.....

.....

.....

.....

c. Viết báo cáo ngắn về kênh đào Pa-na-ma với nội dung sau:

- Vị trí
- Đặc điểm (chiều dài, chiều rộng)
- Năm xây dựng
- Lợi ích của kênh đào

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

PHẦN II: LUYỆN TẬP

Chọn đáp án đúng nhất

Câu 1. : Kênh đào Pa - na - ma được Hoa Kỳ trao trả hoàn toàn cho nhân dân Pa - na - ma vào năm

- A. 1979. B. 1998. C. 1977. D. 1999.

Câu 2. : Từ Ô-đét-xa đến Mum-bai , đi vòng qua châu phi mất 11818 hải lí,nếu đi qua kênh Xuy-ê chỉ mất 4198 hải lí, vậy quãng đường được rút ngắn khoảng

- A. 70%. B. 50%. C. 64%. D. 58%.

Câu 3. : Kênh đào Pa - na - ma nối liền

- A. Thái Bình Dương và Đại Tây Dương. B. Đại Tây Dương và Địa Trung Hải.
C. Địa Trung Hải và Biển Đỏ. D. Địa Trung Hải và Ấn Độ Dương.

Câu 4. : Hiện nay, kênh đào Xuy - ê thuộc sở hữu của quốc gia nào?

- A. Pháp. B. Anh. C. Mĩ. D. Ai Cập.

Câu 5. : Tại sao tàu qua kênh Xuy - ê không cần âu tàu như ở kênh Pa - na - ma?

- A. Do mực nước biển ở Địa Trung Hải và vịnh Xuy - ê gần như bằng nhau.

- B. Do đi qua kênh chủ yếu là tàu nhỏ.
- C. Do các tàu được đầu tư kĩ thuật tốt hơn.
- D. Do kênh được đào sâu, rộng hơn.

Câu 6. : Khi kênh đào Xuy - ê bị đóng cửa các nước bị tổn thất lớn nhất là

- A. B. Hoa Kỳ.
- B. các nước ven Địa Trung Hải Và Biển Đen.
- C. các nước Mỹ la tinh.
- D. A - rập Xê - út.

Câu 7. : Kênh nào sau đây nối liền Địa Trung Hải và Biển Đỏ?

- A. Kênh Pa - na - ma.
- B. Kênh Xuy - ê.
- C. Kênh Ki - en.
- D. Kênh Xtốc - khôm.

Câu 8. : Tổng chiều dài của kênh Pa - na - ma là

- A. 50 km.
- B. 46 km.
- C. 64 km.
- D. 40 km.

Câu 9. : Từ Niu-ooc đến Xan Phran - xi - xcô, đi vòng qua Nam Mỹ mất 13107 hải lí, nếu đi qua kênh Pa - na - ma chỉ mất 5263 hải lí, vậy quãng đường được rút ngắn đi khoảng

- A. 60%.
- B. 70%.
- C. 50%.
- D. 25%.

Câu 10. : Lợi ích của kênh Pa-na-ma không phải là

- A. tăng khả năng cạnh tranh của hàng hóa.
- B. giảm cước phí vận chuyển.
- C. đem lại lợi ích kinh tế cho Pa-na-ma.
- D. tăng cường giao lưu kinh tế giữa châu Âu, châu Phi và Châu Á.

-----Hết -----